

Đó là cái tin lạ quan trọng về Việt Nam mà tôi đầu tiên nghe từ nhiều năm nay. Dostoievski[1] nói: Cái đẹp sống của văn nhân loài người[2]. Bằng công ăn việc làm, đời tiên đưa mặt thi sĩ – TCS là mặt nghệ sĩ – thi sĩ – chúng ta còn nghĩ đến cái đẹp, người ta còn có tâm hồn.

Tôi nhiên tôi nghĩ đến “Bác sĩ Jivago” của Boris Pasternak. Cũng như Sơn, Jivago là mặt thi sĩ. Cũng như Sơn, Jivago bị cuốn hút trong cơn lạc của lịch sử, bị cuốn vào mặt bị kịch kinh thiên động địa của thế giới giáng xuống. Như hàng triệu người Nga, Jivago bị đánh bật ra khỏi gia đình, quê hương khi cách mạng vô sản Nga sụp xuống nước Nga, cuốn trôi tất cả: gia đình, vợ con, bè bạn, tình ái trong mặt xã hội thay đổi thế giới.

Chỉ có mặt đời không bao giờ thay đổi: là mặt thi sĩ, Jivago tiếp tục làm thơ. Lạ thay làm nhân chứng, lạ thay làm cái phao. Lạ thay làm mặt ngu ngốc hy vọng vươn lên. Khi Jivago chết, người ta ở đâu đó với rớt đồng, nhiều người không hề quen biết. Pasternak viết: người Nga yêu thơ, yêu thi sĩ. Nghĩa là yêu cái đẹp, nghĩa là chấp hoàn toàn tuyệt vọng. Chỉ hoàn toàn tuyệt vọng khi người ta không còn thì thầm thì thầm gì, ngay cả cái đẹp. Đó là nét lạ quan trọng trong mặt cuốn sách đầy thơ mộng kịch: chiến tranh, tang tóc, chia lìa, đổ vỡ. Mặt tia sáng loé lên trong bóng tối.

mặt và mặt đời...

Khi Charles Trenet[3] chết, hàng chục ngàn người kéo về đưa tang mặt nghệ sĩ – thi sĩ hiếm đời này ít người nhớ mặt của Pháp. Đưa tang Trenet, người Pháp, trong vài giờ, quên mình đang sống trong mặt xã hội với chết, suốt ngày túi bụi giành giật. Trong vài giờ, thấy mình vươn lên, thấy đời có ý nghĩa hơn, bụi còn yêu cái đẹp. Trenet viết: Nghệ thuật sĩ đã qua đời, nghệ thuật hát của anh vẫn bay nhè nhẹ trên khắp đất nước.[4]

TCS đã qua đời, nghệ thuật hát của anh vẫn bay nhè nhẹ trong các hàng cùng, ngõ hẻm. Không phải chỉ Việt Nam, mà trên khắp đưa của. Người Việt, tan tác như mặt đàn gà mặt mồi, nấp thân trên khắp nơi để sống thế giới, mang theo nghệ thuật niềm quê hương, mang theo mùi nước mắm, mùi súp riêng, mùi phở và mang theo tiếng hát TCS. Tôi đã nghe TCS qua tiếng hát nhà anh Khánh Ly, tiếng hát thánh thót, không có tuồng của Thái Thanh, tiếng hát truyền cảm của Lê Thu; và rất nhiều tiếng hát vô danh, tiếng hát của nghệ thuật sống ngoài ngoi quóc nghệ thuật nói tiếng Việt, của nghệ thuật thu thập hát sau này, hát TCS với mặt thơ tiếng Việt pha giọng Mỹ, giọng Pháp, giọng Đức. Tôi đã nghe tiếng hát TCS vang ra từ nghệ thuật

Trình Công Sơn và những ngày Văn Khoa

Tác Giả: T Th c

Thứ Năm, 10 Tháng 3 Năm 2011 07:37

Sống. Phấn còn lại, một số sinh viên chúng tôi tập thu làm nôi tập trung, hời hợt. Hời đó, ngườ ta tập hào thu c gi i tr , có l vì th t v ng v i nh ng gì “l p già” đ l i. Gia tài c a m đ l i cho con, gia tài c a m , m t n c Vi t bu n. H a sĩ tr , nh c sĩ tr , ca sĩ tr ... quên r ng ng i ta s m mu n gì cũng ...già. Các “c” trong nhóm Ng i Vi t, Th K 21 ngày nay đ u là nh ng ng i tr ngày x a s n tr ng Văn Khoa.

Ph i s ng Văn Khoa nh ng ngày y m i th y sinh ho t v n ngh , sinh ho t xã h i là m t nhu c u thi t y u c a tu i tr , và n u có c h i, sinh ho t y bùng lên, tu i tr bùng lên, đ t n c không còn là m t n c Vi t bu n. S ng đó r t ti n: Văn Khoa n m ngay trung tâm thành ph , đi vài b c là t i nh ng ti m cà phê n i ti ng trên đ ng Catinat, vài b c là t i Khai Trí, ti m sách l n nh t Sài Gòn, tha h đ c sách c p. Ông ch Khai Trí là m t ng i mê sách, mu n phát tri n v n hóa, ông y khuy n khích sinh viên đ c sách c p. Nhà c a đ i n n c đ u c a chùa, r t ti n, trong khi h u h t chúng tôi đ u nghèo ki t xác, t nh ng ông h a sĩ tr , nh ng ông v n ngh sĩ có ti ng nh ng không có mi ng đ t n c a T n Đà, Văn ch ng h gi i r nh bè, nh ng ông ký gi đ u tháng đã h t l ng, nh ng ngày cu i tháng khó khăn, nh t là 30 ngày cu i tháng, theo cách nói c a Coluche[6], đ n đám sinh viên trong đ u đ y nh ng m ng đ i đ i, c i t o xã h i và trong túi không có đ ti n u ng m t ly cà phê.

Đi bác đêm đêm v ng v ...

T 1963, sinh ho t gi i tr Sài Gòn c c k náo nhi t. Chúng tôi s ng ngoài đ ng nhi u h n trong nhà hay trong l p h c. H t bi u tình, h i th o ch ng đàn áp Ph t giáo đ i th i ông Di m, đ n h i th o, bi u tình ch ng các chính ph thi nhau lên xu ng. Xu ng đ ng tr thành m t sinh ho t th ng nh t. Gi a nh ng cu c bi u tình, nh ng bu i h i th o, th nh tho ng ghé vào gi ng đ ng h c vài ch cho ph i phép. Đó là giai đ n gi i tr tham gia tích c c vào đ i s ng chính tr x s . V i lòng nhi t thành, và c nhiên v i đôi chút ngâ th . Ngâ th tin vào s c m nh v n năng c a tu i tr , nh t là khi th y ch vài bu i xu ng đ ng cũng đ l t đ m t chính ph , m t ông t ng, m t chính khách; và quên m t r ng trong cái h n lo n c a đ t n c, ng i Vi t ch là nh ng quân c thí.

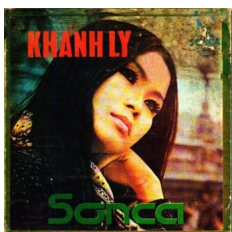
Tr c T t M u Thân, l p tr Sài Gòn còn tin t ng, ch a hoàn toàn m t m i, tuy t v ng. Nh ng ngày đ u th p niên 60, chi n tranh ch a th c s len vào thành ph , m c dù hàng ngày v n đ c trên báo nh ng cu c đ ng đ n y l a Pleiku, Cà Mau, Đ ng Xoài, Bình Gi ; th nh tho ng ch ng ki n nh ng v pháo kích; th nh tho ng h p nhau, nh u vài két la-de, l c rang, c ki u, ti n m t ng i b n lên đ ng nh p ng. Chi n tranh còn xa, đ i bác đêm đêm đ i v thành ph /Ng i phu quét đ ng đ ng ch i đ ng nghe. Dân Sài gòn ch a th y t n m t th y nh ng xác ng i n m ch t nh m , nh ng xác ng i n m b v đ i mái hiên chùa, trong giáo đ ng thành ph , trên th m nhà hoang vu.

Sinh hoạt trẻ Sài Gòn ào, sinh hoạt trẻ Văn Khoa còn náo nhiệt hơn nữa. Bên cạnh những hoạt động chính trị, những cuộc xu hướng đấu tranh, còn rất nhiều những đêm không ngủ, những hội Tật, những đêm văn nghệ Nguyễn Đức Quang, Nguyễn Sơn, những ngày túi bụi làm báo Xuân, nguyệt san Đới Thoái. Đó, (và trẻ số Trẻng Hội Sinh viên Sài Gòn), Phạm Duy ra mắt trẻng ca Mĩ Việt Nam, Vũ Thành An ra mắt bài hát đầu tay. Chúng tôi, tuổi 20, kề vai nhau nghe Lê Thu nghe đi em, những bình thơng/ru em sơn tiếng thùy đong đong đôi bờ, nghe Thái Thanh ca tiếng mĩ Việt Nam không son không phấn, mĩ Việt Nam chân lấm tay bùn (nhóc Phạm Duy); và tình xúc động với cái violin như Việt nam quê hương đọt non c sáng ngời. Cái violin như y, trong những đêm không ngủ, tựa vai nhau, chọt tiếng tiếng cũng đã muộn khóc. Trẻng cái trẻng rờng cã a hiên tời, và cái lo lắng cho mọt trẻng lồi mù mọt, ngời ta ngời sát lồi nhau, ngời ta nếm tay nhau, xin chọt những rờng đồng. Những câu hát đọt nhọt thọt cã a Sơn đã đi trẻng vào lòng ngời i.

Phong trào hoạt động xã hội cũng phát triển rầm rộ. Những hướng cã a phong trào thanh niên chí nguyện quân cã a Kennedy, những hội đoàn như CPS, Thanh Niên Thiến Chí, Thanh Niên Chí Nguyễn vv ... mọc ra như nấm. Tuổi trẻ tích cực tham gia những lần đi cứu trẻ n n lọt ngoài Trung, cã i bién những xóm nghèo ở thành phố, leo lên những làng Trẻng đy h c, đào giếng, chã a bñh. Có anh tham đọt vào những ngày cuội tuén, có anh bñ h c, hoạt động hai ba tháng, nhiều khi cã năm. Đó là mọt tuổi trẻ còn đy lý trẻng, còn yêu đy i, yêu ngời i, còn đy tình ngời i trong mạch máu, ngày sau sã i đá cũng cã n có nhau.

Điêu đó chọt trẻng tuổi trẻ rất tha thiết đốn dân tộc, sơn sàng đóng góp cho đọt n c. Nếu họt thọt vñ đọt n c nhọt ngời i ta than phñn, lồi không phñi h c: ngời i ta đã không tọt c hñi cho tuổi trẻ tham gia. Họt bñ gọt ra ngoài lồi. Đọt n c không còn là đọt n c cã a hñ.

Đọt ng phñng bay



Bìa album Sơn Ca 7 vñ i Khánh Ly hát những tình khúc Trẻng Công Sơn (1974)

TCS đến với Văn Khoa trong bối cảnh đó. Sơn không phải sinh viên Văn Khoa; anh Hu vào, bối cảnh vì hoàn cảnh gia đình. Những đêm trắng, chúng tôi ngồi trên bãi cỏ trước quán Văn, nghe Sơn đàn, nghe Khánh Ly hát. Khánh Ly sinh ra để hát TCS, cũng như Thái Thanh sinh ra để hát Phạm Duy.

Quán Văn là một ngôi nhà tí hon nhỏ, nằm giữa sân trường Văn Khoa. Một nhóm thanh công Văn Khoa sáng lập, biến thành một quán cà phê, làm nơi tụ họp, gặp gỡ. Đó là một cái quán, đến số, những đêm tình bè bạn. Giữa những một cái quán miền quê, những người nông dân ghé qua, uống một bát chè đậu, hút một điếu thuốc, ngâm vài câu thơ, vài câu ca dao, tán gẫu với nhau sau những giờ lao động. Đó, chúng tôi khám phá ra cái đêm đã của tình bạn, cái thi vị của những buổi họp bạn. Đó đã nở ra những tình, đôi khi dang dở, những có những cuộc còn keo sơn tới ngày nay.

Sơn, người như bé, gầy gò, ăn nói như nhai, ôn tồn (tôi chưa hề thấy một TCS giận dữ, gây gổ bao giờ), Sơn trở thành bạn của những một người một cách rất tự nhiên. Đôi một tình anh, lấu lếu, những cái hiên lành như một thơ tu, Sơn có cái phong thái của một thi nhân, cái khiêm tốn của một người có thực tài. Đó cách nâng ly uống một ly rượu, tiếp chuyện với bạn bè, cách trang phục, giận dữ những trang nhã, cái phong thái thi nhân uy hiếp đến Sơn, những người trẻ, tự nhiên. Những người ông thi sĩ nào cũng có phong thái thi nhân. Sartre nói về Heidegger, một triết gia hàng đầu mà chính ông chú ý những như Heidegger: “Có những người ta chỉ nên biết tác phẩm, không nên biết đến con người, nếu không muốn thấy vớ vẩn”. Heidegger là một triết gia lỗi lạc, lỗi lạc cũng là người theo chủ nghĩa Nazi. Tôi đã quen những ông thi sĩ, tác giả những câu thơ rất đẹp mà lại ăn uống, cười nói như một con heo đất.

TCS ngoài đời rất giống TCS những ta những người khi nghe những bạn như tình của anh.

Chúng tôi, một đầu, người nhiên thấy một gã người Hu, rất thanh nhã, rất ung dung, tự tin; không phải cái tự tin của một ông già, mà là cái ung dung quý phái của một con mèo, với những cái hiên hoà những người trẻ trên môi. Sơn học chương trình Pháp, những người đến tiếng Việt một cách tài tình. Những người rất tự nhiên, với Sơn, chỉ cần nên truy cập; những người do Sơn biến ra, những người hình như đến một trí tuệ những người phong phú, nếu không nghe Sơn giới thích, chỉ cần không ai hiểu. Mọi chuyện, người ta cũng vẫn rung động, vẫn thấy cái Sơn nói đến rất thực, rất gần gũi. Đó là cái ma lực của chủ nghĩa, của thời khi thời, khi chủ nghĩa có duyên với nhau. Những người, những người câu rất cũ, đến như Sơn trở thành rất mới. Những người những người câu

r t c u k , đ t nhiên g n gũ. Khi th t tình, ng i tình b ta đi nh nh ng dòng sông nh , khi tuy t v ng, mùa thu không v , mùa xuân cũng ra đi, ngay c khi nói đ n chi n tranh tang tóc, xác ng i n m nh m , TCS không lúc nào quên mình là thi sĩ.

TCS nói v nh ng cái r t riêng t , nh ng k ni m r t riêng t , qua m t ngôn ng r t riêng t . Và l ùng, cái riêng t y c a thi sĩ th m vào lòng ng i nghe. Ng i ta xúc đ ng m c dù không hi u t ng câu, t ng ch . Nh t là trong nh ng b n nh c tình. Nói v chi n tranh, ngôn ng TCS là ngôn ng c a m i ng i; chi n tranh là m t tai h a chung, m t th m k ch c a c m t dân t c, không ph i là th m k ch c a m t cá nhân, m c dù m i cá nhân là m t th m k ch.

M t ng i b n tôi nói khi nghe S n hát đ ng ph ng bay mù không l i vào, anh th y hình nh r t đ p, r t m i, nh ng không bi t tác gi nói gì, cho đ n m t hôm, m t t nh nh , anh th y hoa ph ng r i, b gió cu n m t mù, đ r c c con đ ng tr c m t.

N u không quen S n, ít ai bi t tr i cao nứ b c s n khê, nói đ n m t ng i b n gái tên Khê; ngàn cây th p n n lên hai hàng/ đ n ng đi vào trong m t em mô t nh ng tia n ng cu i cùng c a m t bu i chi u tà đ ng trên nh ng ng n cây, gi ng nh ngàn cây th p n n.[7]

Ngôn ng TCS khác v i ngôn ng Ph m Duy (PD). Ngôn ng PD là ngôn ng ca dao. Hình nh c a PD là hình nh c a ca dao. Nhi u câu, nhi u hình nh trong nh c PD không hi u là c a PD hay m n t ca dao. Đó không ph i m t l i ch trích; đó là m t l i ca ng i. B i vì dùng ngôn ng c a m t dân t c, nói lên tình t c a dân t c không ph i ai cũng làm đ c, là m t đi u r t đáng t hào. L i ca c a PD ai cũng hi u, hình nh c a PD ai cũng đã t ng th y, vì trong ti m th c, chúng ta đã s ng v i ca dao t hàng ngàn năm nay. Trong m t bài báo ngày x a trong n c[8], tôi vi t ti ng hát Thái Thanh không có tu i, vì đã làm say mê ba th h . Tôi nghĩ thêm: ti ng hát Thái Thanh qua nh c PD không có tu i vì chúng ta v n nghe t hàng ngàn năm nay. Ti ng hát y g i ra trong đ u ng i nghe nh ng cánh đ ng lúa xanh, ti ng c i rúc rích c a cô thôn n , nh ng làn khói lam trên nh ng mái nhà tranh, ti ng chuông chùa ngân nga, ti ng hò hát c a ng i nông dân nh ng ngày đ c mùa, ti ng ngh n ngào c a bà m mù m t ch con đi chinh chi n, ti ng than vãn c a nh ng đ i l m than, đen t i. PD s ng v i ca dao, th v i ca dao, c i khóc b ng ca dao. Ít có ng i Vi t nam nào Vi t Nam h n PD. Có l có m t ng i: Nguy n Bính. Nguy n Bính là ca dao, ca dao là Nguy n Bính.

hai ngh sĩ, hai cu c chi n

Trình Công Sơn và nghệ thuật ngày Văn Khoa

Tác Giả: T Th c

Thứ Năm, 10 Tháng 3 Năm 2011 07:37

Trên bãi cỏ trống ngày Văn Khoa, trước quán Văn, TCS và Khánh Ly hát trước hàng ngàn người hay chỉ năm, bảy anh em. Không phải chỉ hát cho tình yêu. Sơn càng ngày càng bám ám như bị chiến tranh. Tình hình như lãng mạn của người phụ quét đường ngày chợ người đi chợ nghe, chiến tranh trở thành cảnh tượng, ghê rợn hơn :

Một buổi sáng mùa xuân

Một đứa bé ra đường

Đẹp trái mận nở thơm

Xác không còn đôi chân.

Như tình TCS là nghệ thuật dài, có buồn cũng chỉ buồn thoáng thoáng: mùa đông vui vui, mùa hè khói mây, có trách cũng chỉ trách như nhàn: tình người tình bạn ta đi, như nghệ thuật sông như. Một thái độ rất thi nhân, rất 'zen': trên hai vai ta đôi vầng trăng nguyệt, rồi suốt trăm năm một cõi đi về.

Nói về chiến tranh, TCS kêu gào, phẫn nộ. Chiến tranh không còn xa vắng với như nghệ thuật ngày đầu, nó chỉ trước mắt: Xác người nằm trôi sông phải trên ruộng đường/trên nóc nhà thành phố trên nghệ thuật đường quanh co. Cùng vui cuộc chiến càng ngày càng dữ dội, tình kêu gào của Sơn càng ngày càng thắm thít. Anh nói đến nghệ thuật em bé loã lồ, suốt đời lang thang, đến nghệ thuật xác người nằm bẹp, đời mái hiên chùa, đến nghệ thuật trái mận nở thơm, người chỉ hai lần. Chiến tranh trở thành khốc liệt, tang tóc đường xưa dần trở thành kinh hoàng. Hàng viện chuyên xe, claymore lộ đường/Hàng viện chuyên xe mang vô thành/Tổng vùng thối nát, có mẹ có em. TCS của chiến tranh trở thành một người điên, đời đời, thối thối, chỉ đi trên đời cao, hát trên nghệ thuật xác người. Hình như bị thối, ma quái. Một thi sĩ thối thối trên Bãi Dâu, hát bên nghệ thuật xác người. Đi trên đời cao, bên cảnh xác người là một hình như bị thối, nghệ thuật bên nghệ thuật xác người, hình như mang thêm một cái gì ma quái, điên đời. Bị đất như chiến tranh với nghệ thuật con người hý diễn cuộc trong tác phẩm Guernica của Picasso.

Ngôn ngữ TCS với chiến tranh khác với ngôn ngữ TCS với tình yêu. Chiến tranh trong nghệ thuật TCS cũng khác chiến tranh trong nghệ thuật Phạm Duy. PD có "cái may" sống trong một cuộc chiến tranh chiến Pháp, có địch, có thù, chiến tuy phân minh. PD 24 tuổi lên đường tham gia kháng chiến, như hàng ngàn hàng viện thanh niên khác. Chiến tranh trong nghệ thuật chiến của PD nó hào hùng, nó buồn buồn khí thế. PD tình chiến không có cái cụ thể, cái đời sống. Cái chiến của của PD nó hiên nhiên. Như PD không có cái lãng mạn, nó là một tình quân ca, tình người lên đường. Bên cảnh cái hào hùng là cái lãng mạn của một trí thức tình tu sĩ 20, của một nghệ sĩ giới tình cảm. Đó là cuộc chiến của nghệ thuật cô nàng gánh lúa cho anh đi diệt thù, của nghệ thuật chiến sĩ đường chân trên chiến cụ biên giới tình người yêu quê xa.

Đi u đó không có nghĩa là trong nh c PD không có cái bi th m c a chi n tranh. Nh c PD có Bà M Gio Linh lên đ ng đi ki m xác con b gi c ch t đ u, có bà m đón ng i con th ng binh tr v , ti c r ng ta đôi m t đã loà vì quá đ i ch . PD nói ông làm t i ba bài ng i th ng binh vì ông s ng qua ba cu c chi n. Tác gi Con Đ ng Cái Quan nói ông khác xa nh ng ngh sĩ khác th i ti n chi n vì h ch làm nh c hùng; trong khi ông nói c đ n cái bi th m c a chi n tranh. Nh ng cái tàn phá c a chi n tranh, cái th m h a đ lên đ u dân t c càng khi n PD th y cu c chi n tranh c a mình có ý nghĩa h n. PD thu c nh ng ng i, nh Malraux nói, không thích chi n tranh, (b i vì có nh ng ng i thích chi n tranh, coi đó là l s ng) nh ng tham chi n m t cách đ t khoát vì là chuy n ph i làm.

Cu c chi n c a TCS khác, cái nhìn c a TCS khác. Đ i v i S n, đó ch là m t cu c n i chi n t ng tàn. N n nhân là n c Vi t, ng i Vi t :

*Hàng v n t n bom trút xu ng ru ng đ ng
C a nhà Vi t Nam cháy đ cu i thôn*

L t xác ng i ch t, ch th y đ ng bào, cha m , anh em :

*Bên xác ng i già y u có xác còn th ngây
Xác nào là em tôi đ i h h m này*

Trong nh ng vùng l a cháy bên nh ng v ng ngô khoai

Nh ng câu hát làm ng i ta nghĩ đ n chi n tranh c a Quang Dũng:

*M tôi, em có g p đâu không
Nh ng xác già nua ng p cánh đ ng
Tôi cũng có th ng em bé đ i
Bao nhiêu r i xác tr trôi sông*

Ngày cùng một thời điểm, cái nhìn về chiến cuộc của hai nghệ sĩ cũng khác nhau. Với TCS, đó là một cuộc nổi dậy mà người Việt Nam là nạn nhân. Với PD, đó là cuộc chiến Quốc Cộng nổi dài, mặc dù sau này, Phạm Duy, vì cảm ăn áo m, hay vì một lý do gì khác, đã viết bài hình ảnh của một nghệ sĩ dân thân, đánh đổi vai trò thành một người đóng vai trò “hàng đầu lão”. Cả người cái chết của một phi công, Phạm Phú Quốc, PD nói: Đặt tên cho anh anh là Quốc/Đặt tên cho anh anh là Nguyễn/Đặt tên cho người đi tình yêu vào nội. Việt cho một phi công khác tên, TCS không nói đến chiến công, không ca ngợi anh hùng, chỉ nói đến một kiếp người: Anh nằm xuống sau một lần đã đến đây/Đã vui chơi trong cuộc đời này/Đã bay cao trong vòm trời này.

Trong bài “Kính viết cho em”, thơ Linh Phương, PD phê phán, có câu: anh trở về bởi tình người chân. Nếu Sơn là tác giả, tôi nghĩ chắc Sơn viết anh trở về vì đã chết chân. Đặt về Sơn, không có tình người; chắc có người Việt Nam bị cuốn hút vào một cuộc chiến tàn. Nếu chưa bị chết chân thì còn đánh nhau. Đó là một cái nhìn của một kẻ bi đát về cuộc chiến.

nghệ sĩ và cuộc chiến

Trong cuộc chiến này, TCS không có chỗ đứng.

Người Cộng Sơn không chấp nhận anh là chuyên nghiệp. Với người CS, không có chuyên nghiệp, phân vân. Nghệ thuật không hoàn toàn theo họ là nghệ thuật. Nghệ thuật của Cộng lên án Sơn đã trở về. Nghệ thuật của họ là ca anh viết sau 75, không thấy một lời ca chấp nhận anh về hòa, tầng bậc nhà cầm quyền. Nó vẫn chỉ là nghệ thuật tình yêu; kêu gọi tình anh em, nghĩa đồng bào. Không hề thấy hô hào thù hận, như Xuân Diệu chấp nhận, khi “nhà thơ của tình yêu” (!) kêu gọi đi đâu năm nào:

Lời của bạn chúng ra đây

Bắt quả gục xuống đờ đờ y chết thôi

Bắt chúng đứng, cầm cho người

Bắt chúng ngừng cầm, về ch người chúng ra

Còn nghệ sĩ là phần chiến tranh 75? TCS chỉ làm công việc của một nghệ sĩ: đi tìm cái th

Trình Công Sơn và những ngày Văn Khoa

Tác Giả: T Th c

Thứ Năm, 10 Tháng 3 Năm 2011 07:37

khách của chiến tranh, cái đả đả y của mặt dân tộc. Ai mà không chia sẻ niềm vui của Sơn: Khi đất nước tôi không còn giết nhau, trẻ em đi hát đồng dao ngoài đồng.

Một câu hỏi đáng để đặt ra: TCS có những hình ảnh xa gần đến với miền Nam thua trận? Có thể. Rồi có thể. Một người lính xúc động vì hàng vạn tấn bom trút xuống ruộng đồng/vùng thẳm xanh có mẹ có em chóc khóc không chiến đấu hăng say bằng những người cùng quê hương, chóc khóc không chém giết họ hàng họ hàng của lính suốt đời chiến đấu để ăn gan uống máu quân thù. Một quân đội suốt ngày nghe (trên đài phát thanh nhà nước!) những câu nói già cỗi, buồn nghe tiếng nói/Em bé lửa, khóc tuối thì đi, chóc khóc không xông súng tấn công bằng mặt cán bộ suốt đời chiến đấu sâu thẳm, vực nào sâu bằng chí căm thù (Hò kéo pháo). Những người cùng quê của miền Nam có ý nghĩa, cái ý nghĩa thực chính là cho phép người lính, trong đó có người sĩ, được tiếp xúc với quê hương của mình. Đó là cái yêu của mặt chiến đấu dân chúng, ngay cả dân chúng tấn công đi. Năm người lính, trẻ em đánh xuôi, kèn thổi người lính. Đó cũng là lòng sông của mặt nước dân chúng. Đó là cái giá phải trả, bởi vì không có chiến đấu nào khác. Nói theo kiểu Winston Churchill: dân chúng là chiến đấu nhất, nếu không kể các chiến đấu khác.

Khó trách người lính bày tỏ sự rung động của mình trước cái đau thương của đồng bào. Ngay cả Phạm Duy, tác giả bài ca tiếng Phạm Phú Quốc, người đã trở nên trong chuyện oanh tặc miền Bắc, đặt tên cho anh anh là Quốc/Đặt tên cho anh anh là nước/Đặt tên cho người đi tình yêu nước vào nô, cũng đã kêu gọi người đi thì ta về ai? Khó trách người lính bày tỏ sự rung động của mình. Cái đi vào, cái chiến đấu tin tưởng có thể, là những đêm không ngủ chóc khóc chiến tranh Văn Khoa ngày xưa diễn ra ngay ở trung tâm Sài Gòn, với ... chiến đấu sát, quân đội giữ an ninh chung quanh sân trường. Nếu TCS sống ở miền Bắc, chóc khóc anh đã bị mắng trong trại cải tạo, và chúng ta sẽ không bao giờ có được những Diễm xưa, Tuổi đá buồn...

Đề nghị thơ da vàng

Những người lính trách cái ngày tháng chính trị của TCS. Những cái ngày tháng chính trị của người lính, của trí thức là chuyện rất phổ thông. Chóc khóc nêu trường hợp Jean Paul Sartre, suốt đời hô hào những hình thức mạng vô số, nhưng mặt trước cái dã man, chà đạp nhân quyền trong những goulag. Chiến tranh, chính trị phức tạp hơn là tình cảm của người lính.

Chóc khóc hình, TCS dạy dỗ về thân phận “da vàng” đến khi nói “da vàng”; hình thức nói “da vàng” đến nỗi khúc “da vàng”. Làm như cái bất hạnh của dân tộc nằm trong cái nghiệp sinh ra từ

màu da, quên rằng người dân tộc khác, cũng vàng khè không thua gì người An Nam ta, đang tiến nhanh, tiến mạnh. Nhật Bản đã làm Tây phương thất điên bát đảo trên mặt phương diện, Địch Hàn trở thành một cường quốc, Trung Cộng sẽ là một trong hai lãnh thổ thế giới, và nghệ nhân phát triển nhất trên địa cầu, Đài Loan, Singapore là nghệ nhân da vàng. Một triết gia nói: “Có hai loại người, nghệ nhân chấp nhận làm nô lệ và nghệ nhân không chấp nhận”. Vàng, xanh, trắng, đỏ không liên hệ gì đến thân phận của một dân tộc. Ai đã gặp một người Nhật có mặt của da vàng? Họ không mua thua ai, không mua bán ai, họ mua trên người người, để người thiên hạ, họ không biết hai chế độ thân phận, vàng hay xanh.

Nghệ câu hát phản chiến của TCS là nghệ thuật nói của tình cảm, không phải là một phân tích chính trị, không phải nghệ thuật hô hào chính trị. Đó chỉ là nghệ thuật nôm na, Giọng nôm na một thế giới đất, đất của bao năm, giọng nôm na một thế giới dân, dân mình phản long đong, thoát ra trái tim, mặt dù nghệ thuật nôm na đó, vì khả năng truyền cảm của nó, chắc chắn đã có ảnh hưởng đến chính trị, đến chiến cuộc.

ch nghĩa ích gì

Trình nghệ năm 64-65, chiến tranh càng ngày càng dữ dội. Xã hội càng ngày càng xáo trộn, tình hình chính trị càng ngày càng nát bét. Ngay cả trong bối cảnh đó, trình nghệ Văn Khoa vẫn sinh hoạt mạnh mẽ. Số sinh viên càng ngày càng đông. Ban giảng huấn đã rút tên thầy góp phần vào việc phát triển trường học Địch Hồ Văn Khoa Sài Gòn. Có nhiên, đó chỉ là một trường học địa phương, không phải trường đại học. Phương pháp giáo dục còn cũ kỹ, thế chế nghệ khoa cử, chế độ thi cử có thể thi, trao đổi giữa thầy và trò. Nghệ ngày của Sorbonne, cũng vẫn còn cái cảnh ông thầy ngồi trên giảng đường, thao thao bất tuyệt, đám sinh viên ngồi dưới hí hoáy biên chép như các cậu học trò xưa xưa học.

Nghệ giáo dục Việt Nam thì đó hoàn toàn miễn phí, thế mà giáo dục địa phương. Trong một nền chế độ chiến tranh, thế chế miễn phí là một cố gắng đáng kể. Người ta có thể chê trách chế độ rút tiền để đi, nghệ đó là một điếm son phận ghi nhận. Điếm son đó là nghệ ý thức của nghệ người có trách nhiệm, hay nghệ truyền thống tôn trọng học vấn của một xã hội chế độ nghệ Khổng giáo? Khổng giáo, ít nhất trên phương diện đó, có khía cạnh tích cực với xã hội VN. Điếm của chế độ: nếu không có nền giáo dục hoàn toàn miễn phí, họ học chúng tôi đã học học lâu.

Một câu hỏi luôn luôn trong đầu tôi từ khi năm: một trường nghệ Văn Khoa đóng vai trò gì trong một nền chế độ chiến tranh? Sách vở ích gì cho buổi này? (Nguyễn Khuyến). Bên cạnh bom nổ, thế

rồi, cái sống cái chết gì n k, có phi lý không khi người đó mà x “T th ngũ kinh”, phân tích t t ng Socrates, tìm hiểu ngu n g c ch Nôm. Bên c nh cái nghèo đói c a m t xã h i l c h u, có vô nghĩa không khi người đó t ng ni m kinh đi n bách gia, rung đ ng v i Lord Byron hay Beaudelaire? Sartre nói: Bên c nh m t đ a tr ch t đối, cuốn La Nausée không có m t giá tr gì.

Câu h i y l n v n trong đ u, r t nhi u năm, và tôi đã th c s nhi u lúc hoài nghi, không tìm đ c câu tr l i.

Câu tr l i, mãi sau này tôi mới tìm ra. Câu tr l i tên là Céline, m t cô b n Pháp. M t buổi chi u th b y, tôi lên phi tr ng đón Céline t Sarajevo v . Céline là m t thi u n thông minh, có b ng c p, có ch làm t t trong m t công ty l n, s ng nhàn h trong cái xã h i h ng th là cái xã h i Pháp. Weekend bay qua Madrid hay Marakech. Mùa đông tr t tuy t Courchevel, mùa hè ngh mát Bali hay Bora Bora. Tóm l i, cô nàng có đ th đ h nh phúc. Nh ng thay vì h nh phúc, Céline lúc nào cũng t t ng c xuôi, m t m i c th xác l n tinh th n; nh t là tinh th n. R i thu c ng , thu c an th n, h t Lexomil đ n Prozac.

M t buổi, Céline đ p h t, b vi c, bán nhà, bán xe. Và bi t tã. Adieu Céline. Cho đ n cái hôm phi tr ng, tôi g p l i Céline, nh ng m t Céline khác, má r t h ng và mi ng r t t i. Céline nói sau khi v t b m i chuy n, cô nàng gia nh p m t ban h p t u, l u đi n kh p n i. Céline là m t tay violon thi n ngh , t nh v n m thành nh c sĩ. Céline lãnh m t s l ng t ng tr ng, đ cà-phê, thu c lá, vì ban nh c th ng đi trình đi n nh ng n c nghèo. H v a Sarajevo v . Trình đi n hòa t u Sarajevo, n i ng i ta gi t nhau nh ngoé, n i ng i ta thí m ng đ c p m t bánh mì, m t cái m n? ó đó, ng i ta ch b t mì, th t cá, đ ng mu i, b t gi t, aspirine, ai ch Beethoven v i Mozart? Ban đ u, Céline cũng nghĩ nh v y. Nh ng đêm trình đi n nào cũng đ ng ngh t.

Trong m t ngôi nhà th đ nát, m t tr ng h c còn đ ng cháy đ , m a đ t vì mái nhà b pháo kích loang l , ng i ta chen l n nhau t i nghe nh c. Ban ngày, ng i ta ch y bom, giành gi t nhau mi ng ăn, m t m c i đ s i. Đêm xu ng, ng i ta kéo nhau đi nghe nh c. Đàn bà l c hành lý, l i ra nh ng n trang, nh ng b qu n áo đ p. Có ông th t cà v t ch nh t . Có bà v a nghe nh c v a l ng l khóc. Céline v a ch i nh c v a c m n c m t. Cô nàng v a tìm th y h nh phúc. Ch a bao gi cô nàng th y yêu đ i nh v y, yêu mình nh v y. L n đ u tiên, Céline th y mình có ích. Cô ta tìm th y h nh phúc c a mình trong cái h nh phúc c a ng i khác. Y chang tâm tr ng c a l p ng i tr chúng tôi ngày x a khi đi c u l t, đ ào gi ng.

Céline nói có thể y t n m t cái c nh ng i ta l y t báo che m a nghe nh c trong m t ngôi nhà đ nát, m i th m thía cái câu quen thu c c a ng i Pháp: Ng i ta không ph i ch s ng b ng bánh mì.[9] Ngay c trong nh ng lúc kh n cùng, cái đ p, cái th m m không ph i là m t xa x , vô ích. Cái đ p s c u nhân lo i, không ph i Marx hay Lénine, không ph i bin Laden hay Bush.

Cái đ p s c u văn nhân lo i. Ng i ta đã t ng gi t nhau, hành h nhau, b tù nhau nhân danh th ng đ , nhân danh chính nghĩa, nhân danh giáo đ u, nhân danh đ t n c, nhân danh đ ng bào, nhân danh chân lý. Ch a bao ng i ta gi t nhau nhân danh cái đ p. Ng i ta gi t nhau vì thánh kinh, vì Coran, vì Hitler, vì Mao, vì Mác, ch a bao gi ng i ta gi t nhau vì Picasso, vì Beaudelaire, vì Nguy n Du. Sau này, khi gi n h n s quên, nh ng gì ng i ta nh l i v TCS là nh ng bài hát, nh ng câu th đ p.

Cái đ p s c u văn nhân lo i. Cái đ p không ph i ch là nh ng tác ph m văn hóa. Cái đ p còn là, cũng là, nh t là tình ng i, m t xã h i c a nh ng ng i t t , l ng thi n. Đem cái đ i trá, đ u cáng, b t nhân làm tiêu chu n cho đ i s ng là cách h u hi u nh t đ làm tiêu vong dân t c. Bi n Xuân Di u, tác gi c a “tôi kh đ i quá, ngâ th l m. Ch bi t yêu thôi, ch ng bi t gì”, c a “ít nhi u thi u n bu n không nói, t a c a nhìn xa, nghĩ ng i gì”, thành m t ng i gào thét, cảm h n “lôi c b n chúng ra đây”, là thành qu ghê r n nh t c a công cu c h y di t cái đ p.

Ismail Kadaré nói ngay c trong nh ng lúc c c k khó khăn v n ph i có thái đ nghiêm tr ng đ i v i văn hoá. Kadaré sinh ra, l n lên và vi t văn trong m t hoàn c nh c c k khó khăn, m t n c C ng S n đ c tài b c nh t th gi i: Albanie. Kadaré vi t văn trong m t x ki m duy t kh t khe, m t n c v n v n ba tri u dân, nghèo đói, ng i mù ch đ ông h n ng i bi t đ c, bi t vi t. Và vi t b ng ti ng Albanie. M c đ u v y, ông vi t văn v i m t thái đ c n tr ng. Ngày nay, Kadaré đ c coi là m t trong nh ng nhà văn quan tr ng nh t th gi i.

Ngh thu t, cái đ p có công đ ng gì? Ch ng có công đ ng gì. Nh ng đ i s ng không có cái đ p s bu n t bi t bao nhiêu. B c t ng c a Michel Ange, b c tranh c a Van Gogh không có công đ ng gì, nh ng hãy t ng t ng m t th gi i không có Michel Ange, Van Gogh. Hãy t ng t ng Paris không có tháp Eiffel, New York không N Th n T Do.

Nghe cô nàng Céline k chuy n v nh ng bu i trình t u Sarajevo, tôi hi u r ng trong m t x chi n tranh, nghèo đói, m t tr ng Văn khoa ch ng có ích l i thi t th c gì, nh ng nó là cái c t y u cho m t dân t c còn mu n v n lên.

đi sao im vng

Tôi gặp i TCS nghệ ngày cuối cùng của năm 1999, khi về thăm Việt Nam. Sơn ngồi trước cái bàn nhỏ, trong sân Hồ Văn Nghệ Sĩ gì đó ở Sài Gòn. Về n c i h n lành, nghệ bu n bã, về n thái đ t t n, phong nhã, về n đôi kính đ i m i nghệ tr c m t tôi là m t TCS l c tu n b nh ho n, m t m i, m c đ u đôi m t về n sáng lên khi nghe đ n tin bè b n. Sơn h i thăm tin t c v ng i này ở bên Tây, ng i kia ở bên M . Sơn nói về nghệ ng i i i, k m t, ng i còn.

B i trong cái áo s mi r ng thùng thình, Sơn nói: mình ch c còn 39 kí. Sơn nói r u đã tàn phá lá gan đ n đ không có thu c gì ch a n i. Có ng i s n sàng đ a anh đi ngo i qu c gi i ph u gan nghệ anh t ch i. Sơn nói anh r t m t, nhi u khi xây x m m t mày vì b nh áp huyết th p (hypotension).

V a nói chuyện, Sơn về a chào h i c a nghệ ng i qua l i. Về nh c sĩ lão thành, tác gi bài D Âm n i tiếng h i nào ở Hà N i (Đêm qua m dáng em đang ôm đàn diu muôn ti ng t ...) k chuyện đi thăm bác sĩ, chuyện thu c men. Nh c sĩ Tr n Ti n nói về đêm ca nh c thành công tu n tr c. Ông Vũ H nh ch y qua ch y l i h i bài cho m t đ c san k ni m “cu c chi n ch ng M c u n c”.

Sơn ngồi đó, m m c i h n lành, bu n bã. Tôi h i Sơn có tính đi ngo i qu c ch i m t chuyện, nhân ti n ch a b nh, dù tôi bi t Sơn đang s ng nghệ ngày tháng cuối cùng. N u ng i nghi n r u ti p t c u ng, dù có thu c thánh, dù có g ai ph u gan cũng không thay đ i gì. Sơn không mu n ngh r u, hay không ngh đ c. Sơn nói mình u ng ít h n tr c nhi u. Sơn m m c i: mình sang đó, s các ông y đ p mình. R i ti p: s th c thì ở bên Pháp không có v n đ i, bên Pháp ít có ng i quá khích; k tr c mình qua Pháp, anh em đ i ng r t t t .

Sơn ti p: nói cho đúng, mình m t l m, có mu n cũng không đi đ c. Sơn nói, t t n, không l m t chút xúc đ ng. Anh đang ở m t cõi khác, nghệ cái l ng nh ng ở cu c đ i này không liên h gì đ n anh n a. Nghe tôi s p đi Nh t, Sơn nh c đ n m t cô sinh viên Nh t B n đã làm m t lu n án về ngôn ngữ và chi n tranh trong nh c TCS.

Trình Công Sơn và những ngày Văn Khoa

Tác Giả: T Th c

Thứ Năm, 10 Tháng 3 Năm 2011 07:37

Khi tôi ra v , Sơn đã a cho tôi s đi n tho i ở nhà riêng: “Ráng đ n ch i, mình có chuy n mu n nói. Th ng em mình, bi t c u v , ch c nó m ng l m”. Em Sơn ngày x a cũng la cà ở quán Văn.

Tôi nghĩ Sơn mu n nói nh ng gì không th nói đ c m t n i có nhi u ng i qua l i. Tôi ân hận vì không có thì giờ t i nhà Sơn nh đã h a, vì ph i r i Vi t Nam ngày hôm sau. Tôi r i Sài Gòn ngày mùng 1 tháng giêng năm 2000. Th gi i đang b c sang m t th k m i. Tôi gi i đi n tho i chào Sơn. Anh h i: C u đi ngày đ u năm 2000, không s “s c” à? Tôi nói s c nó s tôi ch tôi s gì nó. H i y, ở Sài Gòn, ng i ta k đi máy bay ngày đ u năm 2000. Sơn nói, gi ng bu n: N u g p l i X,Y cho mình g i l i h i thăm; ch c mình không có đ p g p l i anh em n a. Ôi chính chi n đã mang đi b n bè. Ng a h ng đã m i vó ch t trên đ i quê h ng.

M i l n nghe nh c TCS, tôi nghĩ đ n cái cô đ n cùng t n c a ng i nh c sĩ ng i tr c cái bàn nh ngoài sân, m m c i v i ng i này ng i kia, nh ng đ u óc m t n i khác. Sơn ng i đó, cô đ c. M t mình tôi v v i tôi. Đem cái cô đ n c a ki p ng i nhân lên g p m i, b n có cái cô đ n c a ng i ngh sĩ, nhân lên trăm l n có cái cô đ n c a ng i ngh sĩ Vi t Nam, nhân lên ngàn l n có cái cô đ n c a TCS. Cái cô đ n c a m t ng i su t đ i ca ng i tình yêu, tình đ ng bào, ngày sau s i đá cũng c n có nhau, mà cu i cùng b ch trích t m i phía. Sơn ng i đó, nâng niu cô đ n t ng ngày...mà đ i còn nhi u đ ng cay (Vũ Thành An). Sơn ng i đó, m t mình, gi a nhi u ng i

Đ i sao im v ng

Nh đ ng lúa g t xong

Nh r ng núi b hoang

Ng i v soi bóng mình

G a t ng tr ng l nh cầm

Cái sân ch Sơn ng i đồng ng i qua l i, và ngoài đ ng xe h i, xe g n máy ch y lo n xà ng u, nh ng Sơn ng i đó, gi a t ng tr ng l nh cầm.

anh đã đ n, đã vui ch i...

Sơn ra đi ngày 1 tháng t 2001, h ng th 62 tu i. Sáu m i hai tu i, đ i ng i nh gió qua. ở bên Pháp, ngày 1 tháng t là ngày “cá tháng T” (poissons d’Avril), ngày ng i ta đùa nhau b ng nh ng chuy n hoàn toàn b a đ t. Báo cho m t ông nhà văn h ng bét là ông ta v a chi m

giống Goncourt. Thú vị cô fiancée là đã có vợ với ba con, rồi sau đó cho hay đó chỉ là những cá tháng T, những chuyện đùa thôi.

TCS ra đi thật hay chỉ thật mất con “cá tháng T”?

Sơn đã đến, đã vui chơi trong cuộc đời này. Bây giờ có lẽ anh đang bay cao trong bầu trời này. Những, nhĩu lúc, tôi tưởng anh đã vui chơi trong cuộc đời này. Có bao nhiêu người viết nam đã thực sự vui chơi trong cuộc đời này?

(Paris, tháng 3/2011)

[1] Xin lưu ý: Những tên tác giả trong bài viết này viết theo tiếng Pháp

[2] C'est la beauté qui va sauver le monde. Fiodor Dostoïevski, trích từ tiểu thuyết L'Idiot

[3] Charles Trenet (1913-2001), ca-nhạc sĩ Pháp

[4] Longtemps, longtemps, longtemps /Après que les poètes ont disparu /Leurs chansons courent encore dans les rues...

[5] Tiếng Phồn ngữ Đông / Cao Xuân Huy. Nhà xuất bản Văn Học, Hanoi, 1995

[6] Le plus difficile c'était la fin du mois, surtout les trente derniers jours. Coluche, biệt danh của Michel Colucci (1944-1986), mất nghề sĩ Pháp, nổi tiếng vì tài dí dỏm.

[7] Trình Cung, Phan Thanh Tâm. Thời kỳ 21, May 2001

[8] Đất Mũi, Saigon, 1966

[9] On ne vit pas que du pain/l'être humain ne vit pas seulement de pain (t. Thánh Kinh)